



# HỘI THI OLYMPIC MÙA XUÂN LẦN I – NĂM 2026

Môn: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 1

Thời gian: 150 phút (không kể thời gian giao đề)

Ngày thi: 31/01/2026

**HDC CHÍNH THỨC**

(HDC gồm có 06 trang)

Câu	Nội dung và hướng dẫn chấm	Điểm
<b>PHẦN I (2,0 điểm)</b>		
<b>Câu 1 (2,0 điểm)</b>	<b>a) Trình bày các đặc điểm chính về chế độ nước của sông Cửu Long.</b>	
	<b>b) Theo Luật tổ chức chính quyền địa phương (Luật số: 72/2025/QH15) của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đặc khu là đơn vị hành chính như thế nào? Hãy kể tên 05 đặc khu của Việt Nam hiện nay.</b>	
	<b>a) Trình bày các đặc điểm chính về chế độ nước của sông Cửu Long.</b>	<b>1,0</b>
	- Chế độ nước của sông Cửu Long có đặc điểm đơn giản và điều hoà, được chia thành hai mùa rõ rệt.	0,25
	- Mùa lũ: Mùa lũ kéo dài 5 tháng (từ tháng 7 đến tháng 11), lượng nước chiếm khoảng 80% tổng lưu lượng dòng chảy cả năm. Lũ khi lên và khi rút đều diễn ra chậm (nguyên nhân do lưu vực sông dài, có dạng lông chim và được điều tiết bởi hồ Tôn-lê Sáp).	0,25
	- Mùa cạn: Mùa cạn kéo dài 7 tháng (từ tháng 12 đến tháng 6 năm sau), lượng nước chiếm khoảng 20% tổng lưu lượng dòng chảy cả năm.	0,25
	- Tác động của thủy triều: Đặc biệt, vùng hạ lưu của châu thổ chịu tác động rất mạnh của chế độ thủy triều.	0,25
	<b>b) Theo Luật tổ chức chính quyền địa phương (Luật số: 72/2025/QH15) của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đặc khu là đơn vị hành chính như thế nào? Hãy kể tên 05 đặc khu của Việt Nam hiện nay.</b>	<b>1,0</b>
- Đặc khu (Đơn vị hành chính cấp xã, trực thuộc tỉnh) là đơn vị hành chính ở một số hải đảo có vị trí quan trọng được thành lập phù hợp với điều kiện địa lí, tự nhiên, đặc điểm dân cư và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.	0,25	
- Kể tên: Vân Đồn, Cô Tô (Quảng Ninh), Bạch Long Vĩ, Cát Hải (TP Hải Phòng), Côn cò (Quảng Trị), Hoàng Sa (Đà Nẵng), Trường Sa (Khánh Hòa), Phú Quý (Lâm Đồng), Phú Quốc (An Giang)...	01 tên đúng; 0,125; 5 trở lên: 0,75	

**PHẦN II (8,0 điểm)**

**Cho thông tin, tư liệu sau:**

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhờ tận dụng tốt các yếu tố thuận lợi từ bên ngoài, đặc biệt là “nhân tố Mỹ” nền kinh tế Nhật Bản được phục hồi và phát triển nhanh chóng. “*Bước sang những năm 60, tận dụng cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mỹ, nền kinh tế Nhật Bản có cơ hội mới để đạt sự tăng trưởng “thần kì”,...*”.

(Nguyễn Ngọc Cơ – Trịnh Đình Tùng (Đồng chủ biên phần Lịch sử), *Lịch sử và Địa lí lớp 9*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2024, tr.54-55)

**a) Làm rõ những biểu hiện tăng trưởng “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản.**

**b) Trình bày quan điểm về nhận định: Quan hệ Nhật – Mĩ là một trong những yếu tố bảo đảm cho sự thành công của Nhật Bản trong quá trình khôi phục và phát triển kinh tế.**

**a) Làm rõ những biểu hiện tăng trưởng “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản.**

**1,0**

- Tốc độ tăng trưởng vượt bậc: Từ năm 1950 đến 1973, tổng sản phẩm quốc dân (GDP) tăng gấp 20 lần. Giai đoạn 1966-1970, GDP đạt mức tăng trưởng kỷ lục 11,1% mỗi năm.

- Vị thế kinh tế đứng thứ 2 thế giới: Năm 1968, tổng sản phẩm quốc dân đạt 183 tỉ USD, đưa Nhật Bản vượt qua Anh, Pháp, CHLB Đức để trở thành nền kinh tế lớn thứ hai trong thế giới tư bản (sau Mỹ).

- Sản xuất công - nông nghiệp: Công nghiệp phát triển rực rỡ với tốc độ tăng trưởng bình quân 13,5% (1961-1970). Nông nghiệp đáp ứng hơn 80% nhu cầu lương thực trong nước, 2/3 nhu cầu thịt sữa, và ngành đánh cá đứng thứ hai thế giới.

- Đến đầu những năm 70, Nhật Bản đã vươn lên trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới.

Mỗi ý  
đúng  
0,25

**b) Trình bày quan điểm về nhận định: Quan hệ Nhật – Mĩ là một trong những yếu tố bảo đảm cho sự thành công của Nhật Bản trong quá trình khôi phục và phát triển kinh tế.**

**1,0**

- Quan hệ Nhật – Mĩ là một trong những yếu tố bảo đảm cho sự thành công của Nhật Bản trong quá trình khôi phục và phát triển kinh tế là nhận định đúng.

0,25

- Trong những năm 1945 đến 1952, Mĩ đã thi hành nhiều biện pháp để loại bỏ chủ nghĩa quân phiệt và bộ máy chiến tranh của Nhật, đồng thời tiến hành 3 cuộc cải cách lớn, viện trợ cho Nhật, giúp Nhật khôi phục kinh tế. Quan hệ Nhật – Mĩ thể hiện rõ nét trong việc hai nước cùng kí Hiệp ước an ninh Mĩ – Nhật (8/9/1951).

0,25

**Câu 2  
(2,0  
điểm)**

	<p>- Theo Hiệp ước an ninh Mỹ – Nhật, Nhật Bản chấp nhận đứng dưới ô bảo hộ hạt nhân của Mỹ, để cho Mỹ đóng quân và xây dựng căn cứ quân sự trên lãnh thổ Nhật. Kí Hiệp ước này đã tạo ra những điều kiện thuận lợi cho Nhật khôi phục và phát triển kinh tế:</p>	0,125
	<p>+ Chi phí cho quốc phòng của Nhật ít (dưới 1%) nên có điều kiện tập trung vốn cho phát triển kinh tế. An ninh của Nhật luôn được đảm bảo, là nền tảng để Nhật yên tâm phát triển kinh tế.</p> <p>+ Nhật nhận được những đơn đặt hàng khổng lồ từ của Mỹ (nhất là từ chiến tranh Việt Nam và Triều Tiên), buôn bán vũ khí thu lợi.</p> <p>+ Nhật – Mỹ còn hợp tác trong nhiều lĩnh vực khác, đặc biệt là công cuộc chinh phục vũ trụ và giải quyết các vấn đề toàn cầu. Nhật luôn giữ vững vị trí nền kinh tế thứ hai thế giới và là một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính thế giới.</p> <p>→ Quan hệ Nhật – Mỹ là một trong những yếu tố quan trọng đảm bảo cho sự thành công của Nhật Bản trên lĩnh vực kinh tế.</p>	0,125 0,125 0,125
<b>Câu 3</b> <b>(2,0 điểm)</b>	<b>Dựa vào kiến thức lịch sử thế giới thời kì sau Chiến tranh lạnh:</b>	
	<b>a) Tại sao nói: Xu thế đa cực vừa tạo ra thời cơ thuận lợi, vừa đặt ra những thách thức đối với các quốc gia?</b>	
	<b>b) Việt Nam cần làm gì để tận dụng thời cơ do xu thế đa cực mang lại?</b>	
	<b>a) Tại sao nói: Xu thế đa cực vừa tạo ra thời cơ thuận lợi, vừa đặt ra những thách thức đối với các quốc gia?</b>	<b>1,0</b>
	<p>- Cơ hội</p> <p>+ Tác động đến quan hệ đối ngoại của các quốc gia: Tạo cơ hội mở rộng quan hệ đối ngoại, thiết lập và củng cố mối quan hệ với các trung tâm và các cực khác nhau, tăng cường hợp tác về chính trị, văn hóa, kinh tế,...</p> <p>+ Đa dạng hoá nguồn lực và đối tác, không còn phụ thuộc vào một trung tâm quyền lực duy nhất → tránh gặp phải các rủi ro về kinh tế.</p> <p>+ Học hỏi được các kinh nghiệm quốc tế.</p> <p>+ Tăng cường vai trò và vị thế của các quốc gia....</p>	0,5
<p>- Thách thức</p> <p>+ Cạnh tranh và xung đột: sự cạnh tranh giữa các trung tâm gây ra các bất ổn có thể ảnh hưởng đến an ninh, chính trị của các quốc gia.</p> <p>+ Sự phức tạp trong môi quan hệ quốc tế đòi hỏi phải có sự cân bằng để tận dụng tối đa mối quan hệ giữa các quốc gia và trung tâm.</p> <p>+ Áp lực từ các nước lớn, các cường quốc lên các nước vừa và nhỏ ngày càng lớn → gây khó khăn trong việc đảm bảo lợi ích quốc gia và chủ quyền.</p>	0,5	
	<b>b) Việt Nam cần làm gì để tận dụng thời cơ do xu thế đa cực mang lại?</b>	<b>1,0</b>

	- Mở rộng, tăng cường quan hệ đối ngoại của Việt Nam, củng cố các mối quan hệ truyền thống, mở thêm các mối quan hệ mới...Thực hiện chính sách ngoại giao mềm dẻo và linh hoạt...	0,25
	- Nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam: đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất,... Tiếp thu, làm chủ và ứng dụng hiệu quả những thành tựu khoa học kỹ thuật...	0,25
	- Bên cạnh việc chú trọng phát triển thì chúng ta còn cần phải củng cố an ninh, quốc phòng. Muốn hoà bình phải chuẩn bị tích cực cho nguy cơ chiến tranh...	0,125
	- Hoàn thiện thể chế quản lí, điều hành nhà nước và nền kinh tế với nội dung trọng tâm: thể chế kinh tế, pháp luật phù hợp và sát hơn với xu thế thời đại, tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài.	0,125
	- Tham gia sâu rộng vào quá trình hội nhập quốc tế, tham gia các tổ chức quốc tế, tăng cường kí kết các hiệp định thương mại và các vấn đề khác. → Như vậy thời cơ và thách thức trong xu thế đa cực đã rõ ràng, Việt Nam cần nắm bắt để có những chính sách phù hợp.	0,25
<b>Câu 4</b> <b>(2,0 điểm)</b>	<b>Cho thông tin, tư liệu sau:</b> <b>Năm 1941, Đảng Cộng sản Đông Dương nhận định: “Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được”</b> <b>(Văn kiện Đảng toàn tập, tập 7, NXB Chính trị Quốc gia, 2000, tr.113)</b>	
	<b>a) Vấn đề “sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc” trong giai đoạn lịch sử này là gì?</b>	
	<b>b) Làm rõ sự sáng tạo của Đảng Cộng sản Đông Dương trong chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc giai đoạn 1939 -1941.</b>	
	<b>a) Vấn đề “sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc” trong giai đoạn lịch sử này là gì?</b> - Vấn đề “sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc” trong giai đoạn lịch sử này là <i>độc lập, tự do</i> của dân tộc. Tức Đảng nhận định, lúc này giải phóng dân tộc, đòi lại độc lập tự do cho dân tộc là vấn đề cấp bách, hàng đầu, phải tập trung giải quyết bằng được, nếu không đến vạn năm sau cũng không đòi lại được.	0,5
<b>b) Làm rõ sự sáng tạo của Đảng Cộng sản Đông Dương trong chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc giai đoạn 1939 -1941.</b>	1,5	
	- Xác định kẻ thù của dân tộc: Đế quốc, phát xít và tay sai; tính chất của	0,25

	cách mạng Đông Dương là cách mạng giải phóng dân tộc.		
	- Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, tạm gác khẩu hiệu "cách mạng ruộng đất"... thể hiện liên tiếp trong ba Hội nghị của Đảng vào các năm 1939, 1940, 1941...	0,25	
	- Chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương... Thành lập Mặt trận Việt Minh tập hợp, đoàn kết lực lượng toàn dân tộc...	0,25	
	- Phương pháp cách mạng: sử dụng bạo lực cách mạng (bạo lực chính trị và bạo lực vũ trang. Trong đó, bạo lực chính trị của quần chúng là chủ yếu).	0,25	
	- Xác định chuẩn bị cho khởi nghĩa vũ trang là nhiệm vụ trung tâm.... Tập trung chuẩn bị cả về lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang và căn cứ địa...sẵn sàng Tổng khởi nghĩa giành chính quyền khi thời cơ tới.	0,25	
	- Xác định hình thái vận động của cách mạng: đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.	0,25	
	→ Chủ trương đúng đắn, sáng tạo trên đã chuẩn bị và thúc đẩy các điều kiện cho Tổng khởi nghĩa chín muồi, đưa tới sự thành công nhanh chóng của CMT8/1945.		
Câu 5 (2,0 điểm)	<p><b>Cho thông tin, tư liệu sau:</b></p> <p><i>Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-12-1946) có đoạn:</i></p> <p><i>“Hỡi đồng bào! Chúng ta phải đứng lên!</i></p> <p><i>... Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải đứng lên chống thực dân Pháp cứu nước”.</i></p> <p><i>(Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.534)</i></p> <p>a) Đoạn trích trên đề cập đến nội dung nào của Đường lối kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)? Giải thích vì sao chúng ta phải thực hiện đường lối đó?</p> <p>b) Lập bảng hệ thống về những thắng lợi quân sự mang tính bước ngoặt của quân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp (1946- 1954) theo các yêu cầu sau:</p>		
		<p>a) Đoạn trích trên đề cập đến nội dung nào của Đường lối kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)? Giải thích vì sao chúng ta phải thực hiện đường lối đó?</p>	0,5
		- Đoạn trích trên đề cập đến nội dung kháng chiến toàn dân của Đường lối kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954).	0,25

	<p>- Kháng chiến toàn dân vì:          + Do tương quan so sánh lực lượng giữa ta và Pháp quá chênh lệch...          + Nhiệm vụ chống Pháp bảo vệ độc lập dân tộc là nhiệm vụ của toàn dân, của cả dân tộc.          + Tạo ra sức mạnh đoàn kết to lớn của cả dân tộc...</p>	0,25																								
	<p><b><i>b) Lập bảng hệ thống về những thắng lợi quân sự mang tính bước ngoặt của quân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp (1946- 1954) theo các yêu cầu sau:</i></b></p>	1,5																								
	<table border="1"> <thead> <tr> <th data-bbox="300 510 427 566">TT</th> <th data-bbox="427 510 746 566">Tên thắng lợi</th> <th data-bbox="746 510 861 566">Năm</th> <th data-bbox="861 510 1327 566">Ý nghĩa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="300 566 427 835">1.</td> <td data-bbox="427 566 746 835">Cuộc chiến đấu tại các đô thị Bắc vĩ tuyến 16</td> <td data-bbox="746 566 861 835">1946-1947</td> <td data-bbox="861 566 1327 835"> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thất bại bước đầu kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.</li> <li>- Tạo điều kiện chuẩn bị cho kháng chiến lâu dài.</li> </ul> </td> </tr> <tr> <td data-bbox="300 835 427 1104">2.</td> <td data-bbox="427 835 746 1104">Việt Bắc thu- đông</td> <td data-bbox="746 835 861 1104">1947</td> <td data-bbox="861 835 1327 1104"> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thất bại hoàn toàn đầu kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.</li> <li>- Buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài với ta.</li> </ul> </td> </tr> <tr> <td data-bbox="300 1104 427 1328">3.</td> <td data-bbox="427 1104 746 1328">Biên giới thu - đông</td> <td data-bbox="746 1104 861 1328">1950</td> <td data-bbox="861 1104 1327 1328"> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ta giành quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc bộ.</li> <li>- Mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến.</li> </ul> </td> </tr> <tr> <td data-bbox="300 1328 427 1597">4.</td> <td data-bbox="427 1328 746 1597">Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954</td> <td data-bbox="746 1328 861 1597">1953-1954</td> <td data-bbox="861 1328 1327 1597"> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thất bại bước đầu kế hoạch Nava của Pháp.</li> <li>- Tạo điều kiện thuận lợi để giành thắng lợi quyết định ở ĐBP kết thúc chiến tranh.</li> </ul> </td> </tr> <tr> <td data-bbox="300 1597 427 2020">5.</td> <td data-bbox="427 1597 746 2020">Chiến dịch Điện Biên Phủ</td> <td data-bbox="746 1597 861 2020">1954</td> <td data-bbox="861 1597 1327 2020"> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thất bại hoàn toàn kế hoạch Nava của Pháp.</li> <li>- Thắng lợi quyết định đưa tới HD Giơ-ne- vơ kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp.</li> <li>- Cổ vũ mạnh mẽ cho các nước Á, Phi, Mỹ Latinh trong cuộc đấu tranh giành độc lập.</li> </ul> </td> </tr> </tbody> </table>	TT	Tên thắng lợi	Năm	Ý nghĩa	1.	Cuộc chiến đấu tại các đô thị Bắc vĩ tuyến 16	1946-1947	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thất bại bước đầu kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.</li> <li>- Tạo điều kiện chuẩn bị cho kháng chiến lâu dài.</li> </ul>	2.	Việt Bắc thu- đông	1947	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thất bại hoàn toàn đầu kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.</li> <li>- Buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài với ta.</li> </ul>	3.	Biên giới thu - đông	1950	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ta giành quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc bộ.</li> <li>- Mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến.</li> </ul>	4.	Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954	1953-1954	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thất bại bước đầu kế hoạch Nava của Pháp.</li> <li>- Tạo điều kiện thuận lợi để giành thắng lợi quyết định ở ĐBP kết thúc chiến tranh.</li> </ul>	5.	Chiến dịch Điện Biên Phủ	1954	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thất bại hoàn toàn kế hoạch Nava của Pháp.</li> <li>- Thắng lợi quyết định đưa tới HD Giơ-ne- vơ kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp.</li> <li>- Cổ vũ mạnh mẽ cho các nước Á, Phi, Mỹ Latinh trong cuộc đấu tranh giành độc lập.</li> </ul>	<p>Mỗi sự kiện đúng, đủ =0,25          Riêng ĐBP = 05. (sai/ thiếu 1 đến 2 yêu cầu trừ 0,125).</p>
TT	Tên thắng lợi	Năm	Ý nghĩa																							
1.	Cuộc chiến đấu tại các đô thị Bắc vĩ tuyến 16	1946-1947	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thất bại bước đầu kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.</li> <li>- Tạo điều kiện chuẩn bị cho kháng chiến lâu dài.</li> </ul>																							
2.	Việt Bắc thu- đông	1947	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thất bại hoàn toàn đầu kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.</li> <li>- Buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài với ta.</li> </ul>																							
3.	Biên giới thu - đông	1950	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ta giành quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc bộ.</li> <li>- Mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến.</li> </ul>																							
4.	Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954	1953-1954	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thất bại bước đầu kế hoạch Nava của Pháp.</li> <li>- Tạo điều kiện thuận lợi để giành thắng lợi quyết định ở ĐBP kết thúc chiến tranh.</li> </ul>																							
5.	Chiến dịch Điện Biên Phủ	1954	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thất bại hoàn toàn kế hoạch Nava của Pháp.</li> <li>- Thắng lợi quyết định đưa tới HD Giơ-ne- vơ kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp.</li> <li>- Cổ vũ mạnh mẽ cho các nước Á, Phi, Mỹ Latinh trong cuộc đấu tranh giành độc lập.</li> </ul>																							

---HẾT---